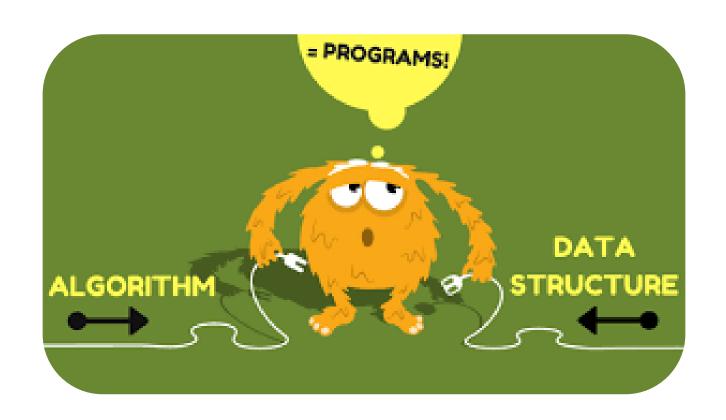
# CÁC GIẢI THUẬT TÌM KIẾM





### MỤC TIÊU BÀI HỌC

- > Tìm hiểu các giải thuật tìm kiếm cơ bản trên cấu trúc dữ liệu mảng.
- > Đánh giá và so sánh hiệu quả các giải thuật.

## **NỘI DUNG BÀI HỌC**





### GIỚI THIỆU

- Ý tưởng chung: Từ khóa tìm kiếm K, ta chưa biết được vị trí của phần tử cần tìm, nên tiến hành so sánh K với lần lượt các phần tử trong dãy cần tìm cho đến khi ra kết quả (hoặc tìm thấy hoặc không tìm thấy).
- Có 2 loại giải thuật tìm kiếm theo cách này:
  - √Tìm kiếm tuyến tính (tuần tự).
  - √Tìm kiếm nhị phân.



- $\triangleright$  Cho danh sách có n phần tử  $a_0$ ,  $a_1$ ,  $a_2$ ...,  $a_{n-1}$ .
- Để đơn giản trong việc trình bày giải thuật ta dùng mảng 1 chiều a để lưu danh sách các phần tử nói trên trong bộ nhớ chính.
- > Tìm phần tử có khoá bằng X trong mảng
  - ✓ Giải thuật tìm kiếm tuyến tính (tìm tuần tự)
  - ✓ Giải thuật tìm kiếm nhị phân

4

Ý tưởng: So sánh X lần lượt với phần tử thứ 1, thứ 2,...của mảng a cho đến khi gặp được khóa cần tìm, hoặc tìm hết mảng mà không thấy.

#### Các bước tiến hành

**Bước 1:** Khởi gán i=0;

Bước 2: So sánh a[i] với giá trị x cần tìm, có 2 khả năng

+ a[i] == x tìm thấy x. Dừng;

+ a[i] != x sang bước 3;

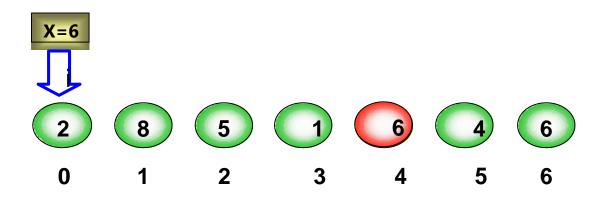
**Bước 3:** i=i+1 // Xét tiếp phần tử kế tiếp trong mảng Nếu i==N: dừng,

Ngược lại: Lặp lại bước 2;

> Hàm trả về 1 nếu tìm thấy, ngược lại trả về 0:

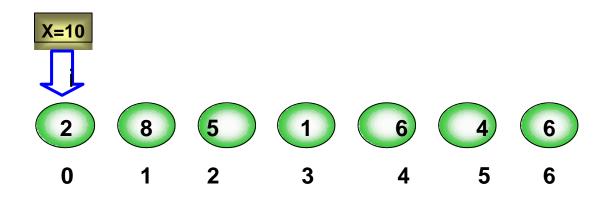
```
int LinearSearch(int a[],int n, int x)
         int i=0;
     while((i < n) & (a[i]! = x))
          i++;
     if(i==n)
          return 0; //Tìm không thấy x
     else
          return 1; //Tìm thấy
```

Mô tả thuật toán:



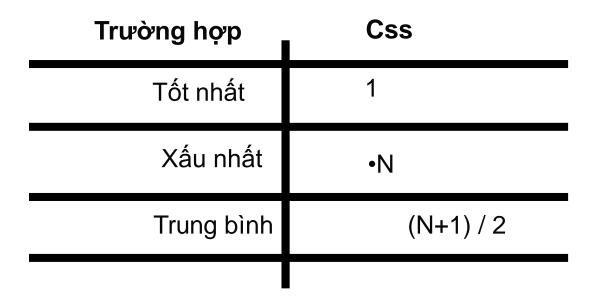
Tìm thấy 6 tại vị trí 4

Mô tả thuật toán (tt):



i=7, không tìm thấy

Độ phức tạp thuật toán:



➤ Độ phức tạp O(N)

#### Cải tiến thuật toán tìm tuyến tính:

- ✓ Nhận xét: Số phép so sánh của thuật toán trong trườnghợp xấu nhất là 2\*n.
- ✓ Để giảm thiểu số phép so sánh trong vòng lặp cho thuật toán, thêm phần tử "lính canh" vào cuối dãy.



## THUẬT TOÁN TÌM KIẾM NHỊ PHÂN

- > Được áp dụng trên mảng đã có thứ tự:
- Ý tưởng:
  - ✓ Giả xử ta xét mảng có thứ tự tăng, khi ấy ta có ai-1<ai+1
  - ✓ Nếu X>a; thì X chỉ có thể xuất hiện trong đoạn [a;+1,an-1]
  - ✓ Nếu X<a; thì X chỉ có thể xuất hiện trong đoạn [a₀,ai-1]
  - √ Ý tưởng mỗi bước so sánh X với phần tử đứng giữa trong dãy tìm kiếm hiện hành, dựa vào kết quả so sánh mà quyết định giới hạn dãy tìm kiếm ở nữa dưới hay nữa trên của dãy tìm kiếm hiện hành.

## THUẬT TOÁN TÌM KIẾM NHỊ PHÂN

Tìm kiếm hiện hành bao gồm các phần tử nằm trong a<sub>left</sub>, a<sub>right</sub>

```
Bước 1: left=0; right=N-1;
```

Bước 2: mid=(left+right)/2; //chỉ số phần tử giữa dãy hiện hành

So sánh a[mid] với x. Có 3 khả năng

a[mid]= x: tìm thấy. Dừng

a[mid]>x : Right= mid-1; a[mid]<x : Left= mid+1;

Bước 3: Nếu Left <=Right ; // còn phần tử trong dãy hiện hành

+ Lặp lại bước 2

Ngược lại : Dừng

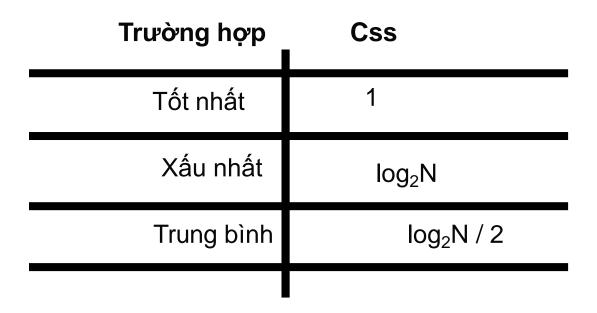
## CÀI ĐẶT THUẬT TOÁN TÌM KIẾM NHỊ PHÂN

Hàm trả về 1 nếu tìm thấy, ngược lại hàm trả về giá trị 0

```
int BinarySearch(int a[],int n,int x)
          int left, right, mid; left=0; right=n-1;
          do{
                         mid=(left+right)/2;
                         if(a[mid]==x) return mid;
                      if(a[mid]<x) left=mid+1;</pre>
              else
                      else right=mid-1;
}while(left<=right);</pre>
return 0;
```

## ĐÁNH GIÁ THUẬT TOÁN KIẾM NHỊ PHÂN

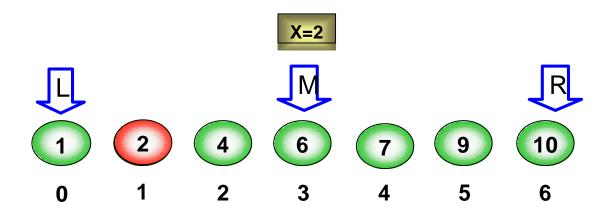
Độ phức tạp của thuật toán



▶ Độ phức tạp O(log₂N)

## MINH HỌA THUẬT TOÁN TÌM KIẾM NHỊ PHÂN

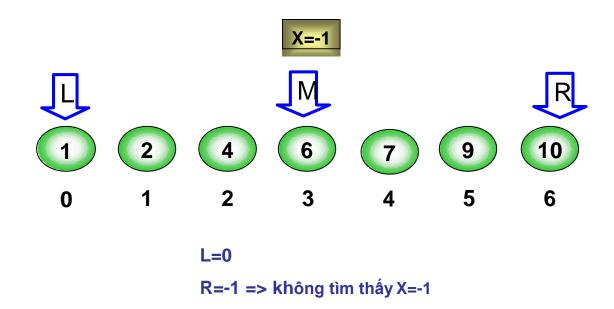
#### ➤ Ví dụ 1:



Tìm thấy 2 tại vị trí 1

## MINH HỌA THUẬT TOÁN TÌM KIẾM NHỊ PHÂN

➤ Ví dụ 2:



### TỔNG KẾT

- > Sắp xếp và tìm kiếm là những bài toán quan trọng trong lập trình máy tính.
- Việc sắp xếp và tìm kiếm thường được tiến hành trên mảng.
- 2 giải thuật tìm kiếm với độ phức tạp 0(n):
  - ✓ Tìm kiếm tuyến tính: thực hiện trên mảng chưa được sắp thứ tự
  - ✓ Tìm kiếm nhị phân: thực hiện trên mảng đã được sắp thứ tự

